

CHỈ SỐ NGHÈO ĐA CHIỀU VÀ CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI CỦA VIỆT NAM VÀ MỘT SỐ QUỐC GIA KHU VỰC ĐÔNG NAM Á HIỆN NAY¹

NGUYỄN ĐÌNH TUẤN*
CHU THỊ HƯƠNG**

Từ khóa: chỉ số nghèo đa chiều, chỉ số phát triển con người, khu vực Đông Nam Á.

Ngày nhận bài: 9/8/2018; *ngày gửi phản biện:* 10/8/2018; *ngày duyệt đăng bài:* 31/8/2018.

Đặt vấn đề

Ngày nay, quan niệm về vai trò của con người và nghèo trong quá trình phát triển đã có những thay đổi. Theo đó, vai trò của con người và tình trạng nghèo ngày càng được nhìn nhận một cách đầy đủ và toàn diện hơn. Việc đánh giá con người hay tình trạng nghèo không chỉ đơn thuần qua chiều cạnh kinh tế mà còn được nhìn nhận ở nhiều chiều cạnh khác nhau. Sự ra đời Báo cáo Phát triển con người của Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) được coi là một trong những dấu ấn quan trọng trong việc thay đổi cách nhìn nhận và đánh giá về con người và nghèo. Đặc biệt, qua Báo cáo Phát triển con người, UNDP đã đưa ra hệ các tiêu chí và cách tính toán về tình trạng phát triển con người và nghèo đa chiều của các quốc gia².

Chỉ số Phát triển con người (Human Development Index - HDI) được UNDP tính toán nhằm đánh giá sự tiến bộ của mỗi quốc gia hướng đến mục tiêu phát triển vì con người. Chỉ số này dựa trên ba chiều cạnh là tuổi thọ, giáo dục và thu nhập với hàng loạt các chỉ tiêu được đưa vào để tính toán. Đến năm 2010, cách tính toán chỉ số HDI và các chỉ tiêu đã được UNDP điều chỉnh để phù hợp hơn với thực tiễn phát triển. Nếu như trước đây, chỉ số HDI được tính toán bằng trung bình cộng của ba chỉ số thành phần (tuổi thọ, giáo dục và thu nhập), thì từ năm 2010 đến nay chỉ số này được tính bằng trung bình nhân. Thay đổi này đòi hỏi sự phát triển con người cần phải được quan tâm đều trên cả ba chiều cạnh và nếu một chiều cạnh nào bị hạn chế sẽ làm giảm khả năng

* TS.; Viện Nghiên cứu Con người, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

** Viện Thông tin Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

¹ Bài viết là sản phẩm của đề tài cấp Bộ: “Nghèo đa chiều và thách thức đối với phát triển con người ở Việt Nam”, do Viện Nghiên cứu Con người chủ trì.

² So với hướng tiếp cận và đánh giá về phát triển con người, hướng tiếp cận và đánh giá về nghèo đa chiều xuất hiện muộn hơn trong Báo cáo Phát triển con người toàn cầu hàng năm của UNDP. Lần đầu tiên, chỉ số HDI được giới thiệu trong Báo cáo Phát triển con người năm 1990, còn chỉ số nghèo đa chiều (Multidimensional Poverty Index - MPI) được đưa vào từ năm 2010 và thay thế cho chỉ số nghèo khả năng phát triển con người hay còn được gọi là chỉ số nghèo khổ tổng hợp (Human Poverty Index - HPI).

phát triển con người. Mặc dù có những thay đổi về cách tính và một số chỉ tiêu nhưng về cơ bản, chỉ số HDI vẫn được tính toán dựa trên ba chiều cạnh chính, đó là: cuộc sống khỏe mạnh (đo bằng tuổi thọ), kiến thức (đo bằng số năm học dự kiến và số năm học trung bình), và mức sống hợp lý (đo bằng thu nhập quốc gia bình quân đầu người).

HDI được tính toán dựa trên công thức:

$$\text{HDI} = (\text{Chỉ số giáo dục})^{1/3} \times (\text{Chỉ số tuổi thọ})^{1/3} \times (\text{Chỉ số thu nhập})^{1/3}$$

Chỉ số nhận giá trị từ 0 đến 1, trong đó 0 thể hiện mức độ phát triển con người thấp và 1 thể hiện mức độ phát triển con người cao.

Về nghèo đa chiều, theo Tổ chức Liên hợp quốc (UN) “nghèo là thiếu năng lực tối thiểu để tham gia hiệu quả vào các hoạt động xã hội. Nghèo có nghĩa là không có đủ ăn, đủ mặc, không được đi học, không được khám, chữa bệnh, không có đất đai để trồng trọt hoặc không có nghề nghiệp để nuôi sống bản thân, không được tiếp cận tín dụng. Nghèo cũng có nghĩa là không an toàn, không có quyền và bị loại trừ, dễ bị bạo hành, phải sống trong các điều kiện rủi ro, không tiếp cận được nước sạch và công trình vệ sinh”³. Theo cách hiểu này, nghèo cần phải được tiếp cận và đánh giá một cách đa chiều. Cho đến nay, trên thế giới đã có nhiều cách tiếp cận và đánh giá khác nhau về nghèo theo hướng đa chiều. Đa số các nghiên cứu, đánh giá về nghèo theo hướng đa chiều của các tổ chức và các quốc gia hiện nay đều sử dụng phương pháp luận của Alkire và Foster để đo lường và đánh giá về nghèo đa chiều, trong đó có UNDP và Tổ chức sáng kiến phát triển con người và chống nghèo đói thuộc Đại học Oxford (OPHI)⁴.

Có thể nói, phương pháp đánh giá nghèo của Alkire và Foster là khá toàn diện, nó không chỉ đánh giá về tỉ lệ nghèo chung mà còn chỉ ra độ sâu và rộng của tình trạng nghèo. Để đánh giá nghèo đa chiều, Alkire và Foster đã đưa ra phương pháp đo lường chỉ số MPI với 10 chỉ báo, dựa trên 3 chiều cạnh liên quan đến chỉ số HDI, đó là: sức khỏe, giáo dục và điều kiện sống. Trong đó, sức khỏe được tính toán dựa trên hai chỉ tiêu là tình trạng dinh dưỡng và tỉ lệ tử vong trẻ em; giáo dục dựa trên hai chỉ tiêu là số năm đi học và tỉ lệ trẻ em đi học; còn điều kiện sống dựa trên sáu chỉ tiêu là nhiên liệu đun nấu, nhà vệ sinh, nước sạch, điện, sàn nhà và tài sản sở hữu.

MPI được tính toán dựa trên công thức:

$$\text{MPI} = H \times A \qquad H = \frac{q}{n} \qquad A = \frac{\sum_1^q c}{qd}$$

Trong đó: H: Tỉ lệ người nghèo đa chiều (chỉ số đếm đầu)

A: Mức độ nghèo

q: Số người nghèo theo chuẩn đa chiều

³ Dẫn theo: Đặng Nguyên Anh. 2015. “Nghèo đa chiều ở Việt Nam: Một số vấn đề chính sách và thực tiễn”, (https://vass.gov.vn/noidung/tintuc/Lists/KhoaHocCongNghe/View_Detail.aspx?ItemID=21).

⁴ Xem thêm: (<https://translate.google.com/translate?hl=vi&sl=en&u=https://ophi.org.uk/policy/alkire-foster-methodology/&prev=search>).

n: Tổng dân số

d: Số lượng chỉ tiêu đưa vào tính nghèo đa chiều

c: Tổng số nghèo theo trọng số

Nguồn: UNDP (2010b), Human Development Report, 2010,

Published for the United Nations Development Programme, tr.222,

(http://hdr.undp.org/sites/default/files/reports/270/hdr_2010_en_complete_reprint.pdf).

Việc xem xét mức độ thiếu thốn của hộ gia đình dựa vào 10 chỉ tiêu thành phần. Mức độ thiếu thốn cao nhất được xác định là 100% với 3 chiều cạnh (sức khỏe, giáo dục và mức sống) có trọng số ngang nhau (33,3%). Điều đó có nghĩa là mỗi chỉ tiêu thành phần của 3 chiều cạnh có trọng số khác nhau. Chiều giáo dục và y tế mỗi chiều có hai chỉ tiêu nên chỉ tiêu có giá trị bằng $33,3/2$ (16,7%), còn chiều mức sống có sáu chỉ tiêu nên mỗi chỉ tiêu có giá trị bằng $33,3/6$ (5,6%). Từ việc xác định các trọng số cho mỗi chỉ tiêu người ta sẽ cộng lại để xem mức độ thiếu thốn của hộ gia đình và biết được hộ gia đình đó có rơi vào nghèo đa chiều hay không. Một hộ gia đình được xác định là nghèo đa chiều nếu có mức thiếu thốn từ 33,3% trở lên.

Trong cách tính toán nghèo đa chiều có hai khái niệm cần phân biệt ở đây, đó là chỉ số MPI và tỉ lệ nghèo đa chiều (chỉ số đếm đầu) H. Trong khi tỉ lệ nghèo đa chiều (H) chỉ phản ánh tỉ lệ số hộ nghèo đa chiều của một quốc gia hay cộng đồng, thì MPI ngoài việc phản ánh tỉ lệ nghèo đa chiều còn phản ánh mức độ thiếu hụt của người nghèo đa chiều. H nhận giá trị từ 0 đến 100, còn MPI nhận giá trị từ 0 đến 1, MPI càng cao thì mức độ nghèo đa chiều càng lớn và ngược lại (Nguyễn Đình Tuấn, 2017).

Có thể nói cho đến nay, hướng tiếp cận đánh giá phát triển con người và nghèo đa chiều của UNDP đã giúp chúng ta nhìn nhận, đánh giá về quá trình phát triển con người và tình trạng nghèo một cách toàn diện hơn và nhân văn hơn.

1. Chỉ số nghèo đa chiều của một số quốc gia trong khu vực Đông Nam Á

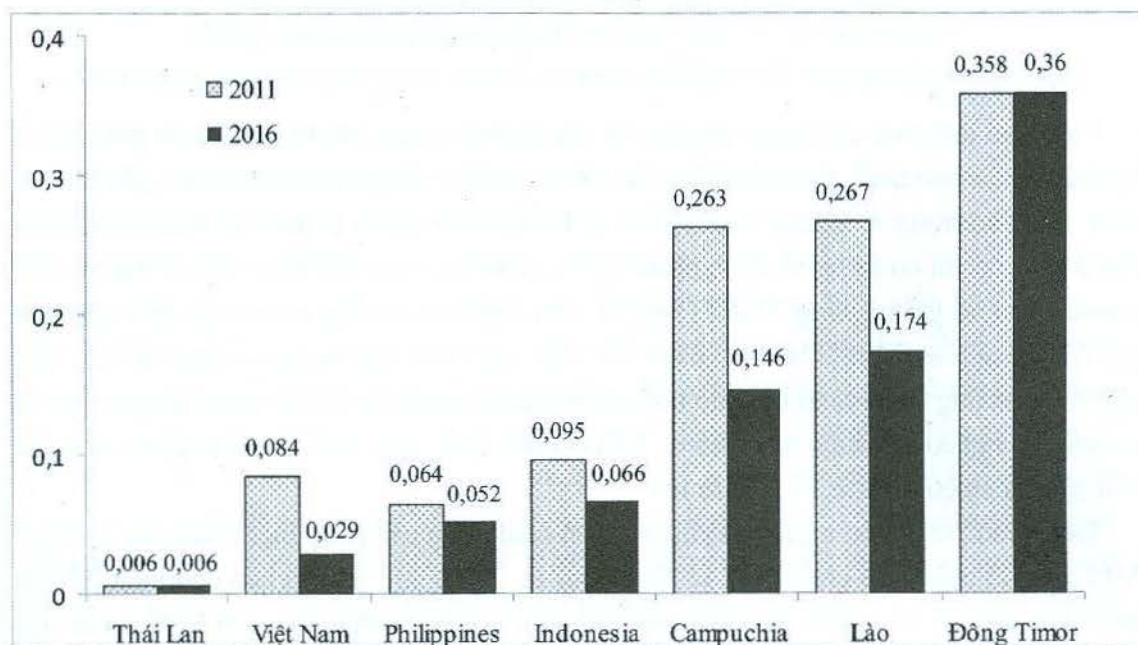
Chỉ số nghèo đa chiều của một số quốc gia trong khu vực Đông Nam Á năm 2011 và 2016

Theo tính toán của OPHI⁵, so với số liệu công bố năm 2011, chỉ số MPI của Việt Nam năm 2016 giảm 65,5% (từ 0,084 điểm xuống còn 0,029 điểm). Đây là mức giảm cao nhất so với sáu quốc gia trong khu vực Đông Nam Á (Thái Lan không có sự thay đổi; Đông Timor tăng 0,6%, từ 0,358 điểm lên 0,360 điểm; Philippines giảm 18,8%, từ 0,064 điểm xuống còn 0,052 điểm; Indonesia giảm 30,5%, từ 0,095 điểm xuống còn 0,066 điểm; Campuchia giảm 44,5%, từ 0,263 điểm xuống còn 0,146 điểm; và Lào giảm 34,8%, từ 0,267 điểm xuống còn 0,174 điểm). Trong số bảy quốc gia khu vực Đông Nam Á, chỉ số

⁵ Do OPHI chỉ tính toán về nghèo đa chiều của bảy quốc gia trong khu vực Đông Nam Á là: Thái Lan, Philippines, Indonesia, Campuchia, Lào, Đông Timo và Việt Nam nên trong bài viết chúng tôi chỉ so sánh Việt Nam với các quốc gia này.

MPI của Việt Nam chỉ cao hơn Thái Lan và thấp hơn năm quốc gia khác là Philippines, Indonesia, Campuchia, Lào và Đông Timor (Biểu đồ 1).

Biểu đồ 1: Chỉ số MPI của một số quốc gia trong khu vực Đông Nam Á năm 2011 và 2016⁶



Nguồn: OPHI (2011, 2016), Global MPI 2011, 2016.

Tỉ lệ hộ nghèo, độ sâu thiếu hụt và xếp hạng chỉ số MPI của một số quốc gia trong khu vực Đông Nam Á năm 2016

Không chỉ trong khu vực Đông Nam Á, theo bảng xếp hạng các quốc gia được tính toán chỉ số MPI năm 2016 của OPHI cũng cho thấy Việt Nam nằm ở nhóm có chỉ số MPI thấp. Năm 2016, Việt Nam xếp thứ 37/102 quốc gia với tỉ lệ hộ nghèo đa chiều là 7,1% và độ sâu thiếu hụt là 40,7%. Theo bảng xếp hạng này, trong số bảy quốc gia khu vực Đông Nam Á, Thái Lan là quốc gia có vị trí tốt nhất, đứng thứ 19/102 quốc gia. Trong khi đó, Campuchia, Lào và Đông Timor có vị trí xếp hạng nằm ở nhóm dưới (Campuchia xếp thứ 57/102 quốc gia, Lào xếp thứ 62/102 quốc gia và Đông Timor xếp thứ 86/102 quốc gia).

Bên cạnh đó, theo số liệu tính toán về nghèo đa chiều được OPHI công bố năm 2016, Thái Lan là quốc gia có tỉ lệ hộ nghèo đa chiều thấp nhất (1,6%), tiếp theo là Việt Nam

⁶ Mặc dù chỉ số MPI được OPHI công bố năm 2011 và 2016 nhưng nguồn dữ liệu để tính toán cho chỉ số của các quốc gia thường được lấy từ một vài năm trước. Bên cạnh đó, do số liệu không đầy đủ nên khi tính toán chỉ số MPI không phải quốc gia nào cũng tính toán đủ 10 chỉ tiêu. Chẳng hạn, chỉ số MPI năm 2016 của Philippines thiếu chỉ tiêu tỉ lệ trẻ em đi học và dinh dưỡng; Việt Nam và Indonesia thiếu chỉ tiêu dinh dưỡng.

(7,1%), Philippines (11,0%), Indonesia (15,5%), Campuchia (33,0%), Lào (34,1%) và cao nhất là Đông Timor (68,1%). Như vậy, so sánh tỉ lệ hộ nghèo đa chiều giữa bảy quốc gia trong khu vực Đông Nam Á có thể nhận thấy có sự chênh lệch khá lớn giữa các quốc gia này, đặc biệt mức chênh lệch giữa quốc gia có tỉ lệ hộ nghèo thấp nhất (Thái Lan) với quốc gia có tỉ lệ hộ nghèo cao nhất (Đông Timor) lên đến hơn 40 lần (1,6% so với 68,1%).

So sánh tỉ lệ nghèo đa chiều của Việt Nam với sáu quốc gia trong khu vực cho thấy, tỉ lệ hộ nghèo đa chiều của Việt Nam cao hơn Thái Lan khoảng hơn 4 lần và thấp hơn Philippines khoảng 1,5 lần. Còn so với Đông Timor, tỉ lệ hộ nghèo đa chiều của Việt Nam thấp hơn khoảng hơn 9 lần.

Bảng 1: Tỉ lệ hộ nghèo, độ sâu thiếu hụt và xếp hạng chỉ số MPI của một số quốc gia trong khu vực Đông Nam Á năm 2016

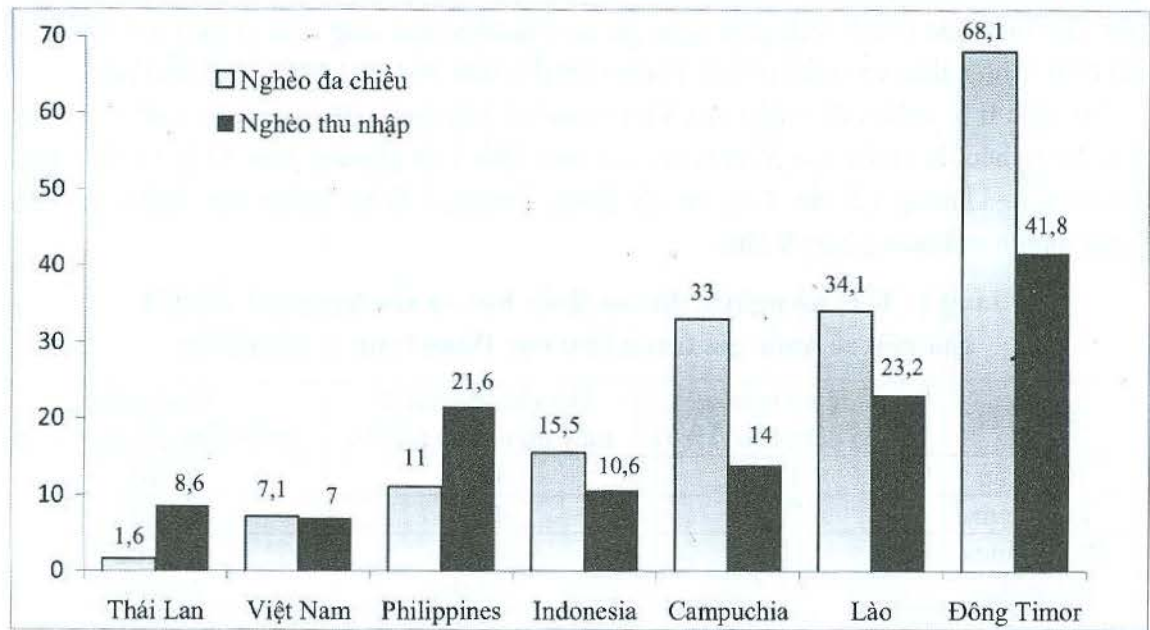
Quốc gia	Tỉ lệ hộ nghèo/ nghèo đếm đầu (H) %	Độ sâu thiếu hụt/ mức độ nghèo (A) %	Xếp hạng (trên tổng số quốc gia)
Thái Lan	1,6	38,5	19/102
Việt Nam	7,1	40,7	37/102
Philippines	11,0	47,3	43/102
Indonesia	15,5	42,9	45/102
Campuchia	33,0	44,3	57/102
Lào	34,1	50,9	62/102
Đông Timor	68,1	52,9	86/102

Nguồn: OPHI (2016), Global MPI 2016.

Tỉ lệ hộ nghèo đa chiều và nghèo thu nhập theo chuẩn quốc gia của một số quốc gia trong khu vực Đông Nam Á năm 2016

Số liệu Biểu đồ 2 cho thấy có sự chênh lệch đáng kể giữa tỉ lệ nghèo đa chiều và tỉ lệ nghèo thu nhập của các quốc gia. Trong số bảy quốc gia khu vực Đông Nam Á, ngoại trừ Việt Nam không có sự chênh lệch nhiều, còn lại các quốc gia khác đều có sự chênh lệch giữa tỉ lệ nghèo đa chiều và nghèo thu nhập. Thái Lan và Philippines là hai quốc gia có tỉ lệ nghèo đa chiều thấp hơn so với tỉ lệ nghèo thu nhập (Thái Lan thấp hơn 5,4 lần, Philippines thấp hơn gần 2 lần). Ngược lại, bốn quốc gia là Indonesia, Campuchia, Lào và Đông Timor có tỉ lệ nghèo đa chiều cao hơn so với tỉ lệ nghèo về thu nhập (Campuchia cao hơn 2,3 lần, Đông Timor cao hơn 1,6 lần, Indonesia và Lào cao hơn gần 1,5 lần). Điều này cho thấy, mặc dù Thái Lan và Philippines có tỉ lệ nghèo về thu nhập còn cao song người dân ở hai quốc gia này ít gặp khó khăn hơn trong việc tiếp cận các dịch vụ xã hội và những nhu cầu cơ bản trong cuộc sống hàng ngày. Trong khi đó, Campuchia, Indonesia, Lào và đặc biệt là Đông Timor không chỉ có tỉ lệ nghèo về thu nhập cao mà nhiều người dân còn gặp phải những khó khăn trong việc tiếp cận các dịch vụ xã hội và những nhu cầu cơ bản trong cuộc sống hàng ngày.

Biểu đồ 2: Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều và nghèo thu nhập theo chuẩn quốc gia của một số quốc gia trong khu vực Đông Nam Á năm 2016 (tỷ %)



Nguồn: OPHI (2016), Global MPI 2016; ADB (2018), Basic statistics 2018.

Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thiếu hụt ở từng chỉ tiêu của một số quốc gia khu vực Đông Nam Á năm 2016

Xem xét tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thiếu hụt ở từng chỉ tiêu của bảy quốc gia trong khu vực cho thấy, Thái Lan và Việt Nam là hai quốc gia có tỷ lệ thiếu hụt ở các chỉ tiêu khá thấp. Thái Lan có tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thiếu hụt cao nhất ở chỉ tiêu nhiên liệu đun nấu, chiếm 1,2%; còn đối với Việt Nam, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thiếu hụt cao nhất ở chỉ tiêu tỷ lệ tử vong trẻ em và nhiên liệu đun nấu, chiếm khoảng 5%. Trong khi đó, Đông Timor là quốc gia có tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thiếu hụt cao ở hầu hết các chỉ tiêu. Có đến 4/10 chỉ tiêu của Đông Timor có tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thiếu hụt lên đến hơn 50%, trong đó có 3 chỉ tiêu cao hơn tỷ lệ thiếu hụt của Việt Nam gấp hơn 10 lần (Bảng 2).

Bảng 2: Tỷ lệ hộ nghèo ở từng chỉ tiêu của một số quốc gia khu vực Đông Nam Á năm 2016 (tỷ %)

Chỉ tiêu	Thái Lan	Việt Nam	Philippines	Indonesia	Campuchia	Lào	Đông Timor
Số năm đi học	1,1	1,8	2,5	2,5	13,5	16,7	16,0
Tỷ lệ trẻ em đến trường	0,4	1,2		2,5	10,4	16,0	30,0

Tỉ lệ trẻ em tử vong	0,7	5,1	8,8	12,1	9,9	19,7	23,4
Dinh dưỡng	0,5				16,3	12,0	43,5
Điện	0,1	0,4	3,4	1,8	23,9	19,8	53,3
Nhà vệ sinh	0,5	3,5	5,3	8,0	27,5	28,0	47,6
Nước sạch	0,5	1,5	1,6	6,1	19,4	16,6	35,7
Sàn nhà	0,3	1,3	1,9	2,3	3,7	7,3	51,2
Nhiên liệu đun nấu	1,2	5,0	9,2	9,6	32,1	34,1	67,6
Tài sản sở hữu	0,5	0,9	4,3	4,1	6,5	13,9	54,2

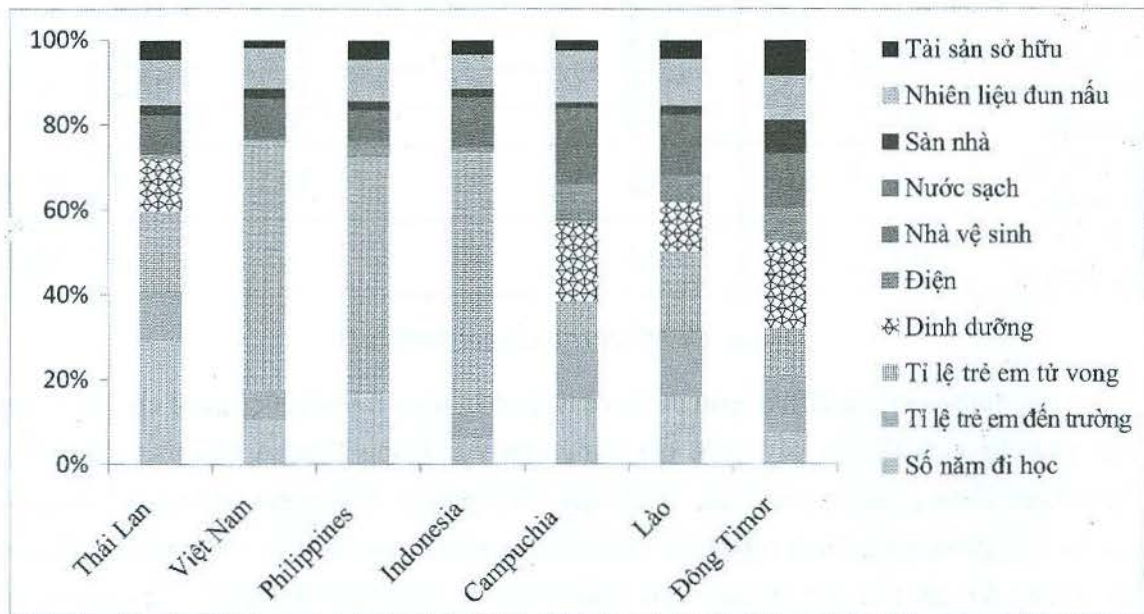
Nguồn: OPHI (2016), Global MPI 2016.

Số liệu tính toán của OPHI năm 2016 về tỉ lệ phần trăm thiếu hụt của các chỉ tiêu đóng góp vào chỉ số MPI của bảy quốc gia trong khu vực Đông Nam Á cho thấy có những điểm khác nhau giữa các quốc gia. Việt Nam, Philippines, Indonesia và Lào là bốn quốc gia có tỉ lệ phần trăm thiếu hụt ở chỉ tiêu tử vong trẻ em cao hơn so với các chỉ tiêu còn lại. Trong đó, chỉ tiêu này ở Indonesia chiếm 60,7%, Việt Nam là 58,1%, Philippines là 56,3% và Lào là 18,9%. Đối với Thái Lan, chỉ tiêu đóng góp tỉ lệ phần trăm thiếu hụt vào chỉ số MPI cao nhất là số năm đi học (29,2%). Còn Campuchia và Đông Timor là chỉ tiêu dinh dưỡng (18,5% và 20,1%). Như vậy, so sánh giữa bảy quốc gia trong khu vực, Việt Nam có phần tương đồng với Philippines và Indonesia về tỉ lệ thiếu hụt của các chỉ tiêu đóng góp vào chỉ số MPI (Biểu đồ 3).

Cụ thể, khi xem xét tỉ lệ phần trăm thiếu hụt của ba chiều cạnh đóng góp vào chỉ số MPI của một số quốc gia Đông Nam Á cho thấy, Việt Nam, Philippines và Indonesia là ba quốc gia có tỉ lệ phần trăm thiếu hụt ở chiều cạnh sức khỏe cao nhất (với tỉ lệ phần trăm của các quốc gia này lần lượt là: 58,1%, 56,3% và 60,7%), tiếp đến là chiều cạnh điều kiện sống (với tỉ lệ phần trăm lần lượt là: 24,2%, 27,4% và 26,7%), thấp nhất là chiều cạnh giáo dục (với tỉ lệ phần trăm lần lượt là: 17,6%, 16,3% và 12,6%).

Campuchia và Đông Timor là hai quốc gia có tỉ lệ phần trăm thiếu hụt ở chiều cạnh điều kiện sống cao nhất (với tỉ lệ phần trăm của các quốc gia lần lượt là: 42,9% và 47,7%), tiếp đến là chiều cạnh sức khỏe (với tỉ lệ phần trăm lần lượt là: 29,8% và 31,0%) và thấp nhất là chiều cạnh giáo dục (với tỉ lệ phần trăm lần lượt là: 27,3% và 21,3%). Ngược lại với hai quốc gia này, Thái Lan có tỉ lệ phần trăm thiếu hụt ở chiều cạnh giáo dục cao nhất (40,7%), tiếp đến là chiều cạnh sức khỏe (31,2%) và thấp nhất là chiều cạnh điều kiện sống (28,1%). Còn Lào có tỉ lệ phần trăm thiếu hụt ở ba chiều cạnh khá đồng đều (giáo dục: 31,4%, sức khỏe: 30,4% và điều kiện sống: 38,3%).

Biểu đồ 3: Tỷ lệ phần trăm của sự thiếu hụt ở các chỉ tiêu đối với chỉ số MPI của một số quốc gia trong khu vực Đông Nam Á năm 2016⁷



Nguồn: OPHI (2016), *Global MPI 2016*.

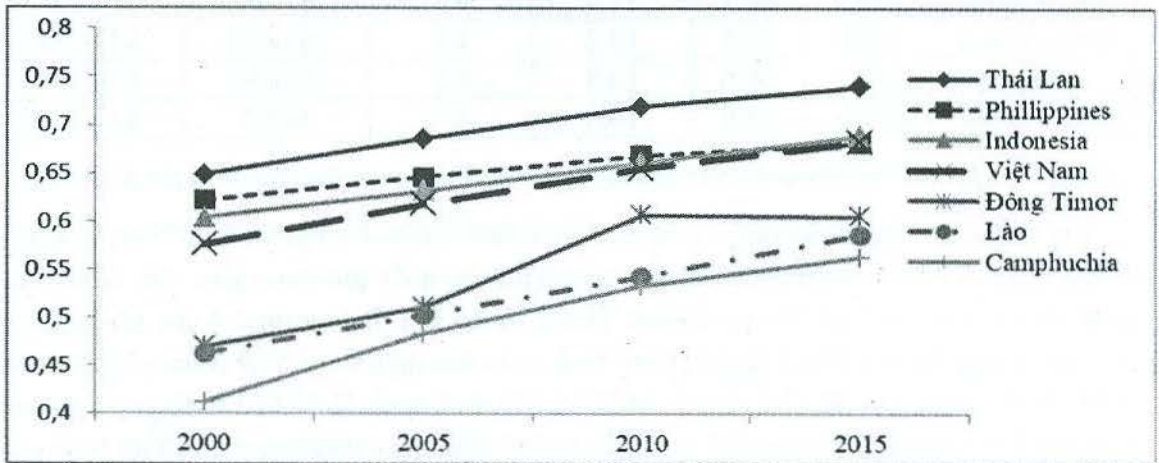
Như vậy có thể thấy so với sáu quốc gia trong khu vực, Việt Nam không phải là quốc gia có tỉ lệ nghèo đa chiều cao. Tuy nhiên, độ sâu thiếu hụt của các hộ nghèo đa chiều của Việt Nam còn khá cao. Bên cạnh đó, tình trạng tử vong trẻ em đóng góp nhiều vào chỉ số MPI của Việt Nam.

2. Chỉ số phát triển con người của một số quốc gia trong khu vực Đông Nam Á

Kể từ khi chỉ số HDI được UNDP tính toán đến nay nói chung và trong khoảng 15 năm trở lại đây nói riêng, chỉ số HDI của hầu hết các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á đều có xu hướng tăng. Trong số bảy quốc gia mà bài viết sử dụng số liệu để so sánh thì Campuchia, Đông Timor, Lào và Việt Nam là những quốc gia có xu hướng tăng ấn tượng nhất trong khoảng 15 năm trở lại đây (Campuchia tăng 0,151 điểm, Đông Timor tăng 0,136 điểm, Lào tăng 0,123 điểm và Việt Nam tăng 0,107 điểm). Còn Thái Lan, Philippines và Indonesia có xu hướng tăng chậm hơn (Thái Lan tăng 0,091 điểm, Philippines tăng 0,060 điểm và Indonesia tăng 0,085 điểm). Lí giải cho xu hướng tăng chậm của những quốc gia này là do họ nằm trong nhóm các quốc gia có mức độ phát triển con người ở mức cao (Thái Lan), trung bình khá (Philippines và Indonesia) từ nhiều năm trước nên việc bứt phá để tăng nhanh sẽ khó khăn hơn so với các quốc gia có chỉ số HDI thấp.

⁷ Một số quốc gia không có đầy đủ cả 10 chỉ tiêu như: Việt Nam và Indonesia thiếu chỉ tiêu dinh dưỡng; Philippines thiếu chỉ tiêu số năm đi học và dinh dưỡng.

**Biểu đồ 4: Chỉ số HDI của một số quốc gia
trong khu vực Đông Nam Á giai đoạn từ năm 2000 - 2015**



Nguồn: <http://hdr.undp.org/en/data#>.

Năm 2014, so với sáu quốc gia thuộc khu vực Đông Nam Á thì chỉ số HDI của Việt Nam chỉ cao hơn Đông Timor, Lào và Campuchia, còn lại thấp hơn Thái Lan, Indonesia và Philippines, tuy nhiên đến năm 2015, Việt Nam đã vượt qua Philippines. Trong 15 năm qua, Việt Nam cũng đã rút ngắn được khoảng cách chênh lệch về chỉ số HDI với Indonesia và Philippines. Nếu như năm 2000, chỉ số HDI của Việt Nam thấp hơn Indonesia 0,028 điểm và Philippines 0,046 điểm, thì 10 năm sau vào năm 2010, Việt Nam đã rút ngắn khoảng cách thấp hơn Indonesia là 0,007 điểm và Philippines 0,014 điểm; và đến năm 2015, Việt Nam chỉ thấp hơn Indonesia 0,005 điểm và vượt qua Philippines 0,001 điểm. Tuy nhiên so với Thái Lan trong vòng 15 năm qua, Việt Nam vẫn chưa rút ngắn được khoảng cách này nhiều (khoảng cách với Thái Lan năm 2000 là 0,073 điểm và năm 2015 là 0,057 điểm).

Tìm hiểu các chỉ tiêu thành phần cấu thành chỉ số HDI của bảy quốc gia trong khu vực Đông Nam Á cho thấy, ở chỉ tiêu tuổi thọ trung bình, số năm đi học dự kiến và số năm học trung bình, Việt Nam không thua kém nhiều so với sáu quốc gia trong khu vực, thậm chí ở chỉ tiêu tuổi thọ trung bình, Việt Nam còn đứng vị trí cao nhất. So với Thái Lan, quốc gia có chỉ số HDI tốt nhất trong số bảy quốc gia khu vực Đông Nam Á, Việt Nam có hai chỉ tiêu cao hơn Thái Lan là tuổi thọ trung bình (75,9 so với 74,6) và số năm học trung bình (8,0 so với 7,9). Đây có thể coi là những kết quả khả quan mà Việt Nam đã đạt được trong thời gian qua trong việc tăng tuổi thọ trung bình và số năm đi học trung bình của người dân.

**Bảng 3: Chỉ số HDI và các chỉ số thành phần
của một số quốc gia trong khu vực Đông Nam Á năm 2016**

Quốc gia	Chỉ số HDI	Tuổi thọ	Số năm học dự kiến	Số năm học trung bình	GNI/đầu người (PPP USD)	Xếp hạng (trên tổng số quốc gia)
Thái Lan	0,740	74,6	13,6	7,9	14.516	87/188

Indonesia	0,689	69,1	12,9	7,9	10.053	113/188
Việt Nam	0,683	75,9	12,6	8,0	5.335	115/188
Philippines	0,682	68,3	11,7	9,3	8.395	116/188
Đông Timor	0,605	68,5	12,5	4,4	5.663	133/188
Lào	0,586	66,6	10,8	5,2	5.049	138/188
Campuchia	0,563	68,8	10,9	4,7	3.095	143/188

Nguồn: UNDP (2016), *Human development report 2016: Human Development for Everyone*.

Tuy nhiên, ở chỉ tiêu thu nhập quốc gia (GNI) bình quân đầu người, Việt Nam vẫn còn ở mức thấp và có độ chênh lệch khá lớn so với một số quốc gia trong khu vực. GNI bình quân đầu người của Việt Nam thấp hơn Thái Lan 2,7 lần, Indonesia 1,9 lần, Philippines 1,6 lần và thấp hơn cả Đông Timor (GDP bình quân đầu người của Việt Nam năm 2015 là 5.335 USD, trong khi đó Thái Lan là 14.516 USD, Indonesia là 10.053 USD, Philippines là 8.395 USD và Đông Timor là 5.663 USD). GNI bình quân đầu người của Việt Nam chỉ cao hơn hai quốc gia láng giềng là Lào và Campuchia (với GNI bình quân đầu người của Lào và Campuchia lần lượt là 5.049 USD và 3.095USD). Chỉ tiêu GNI bình quân đầu người thấp là một trong những nguyên nhân dẫn đến chỉ số HDI của Việt Nam luôn thấp hơn so với một số quốc gia trong khu vực Đông Nam Á mặc dù Việt Nam đã đạt được những kết quả tốt ở các chỉ tiêu còn lại.

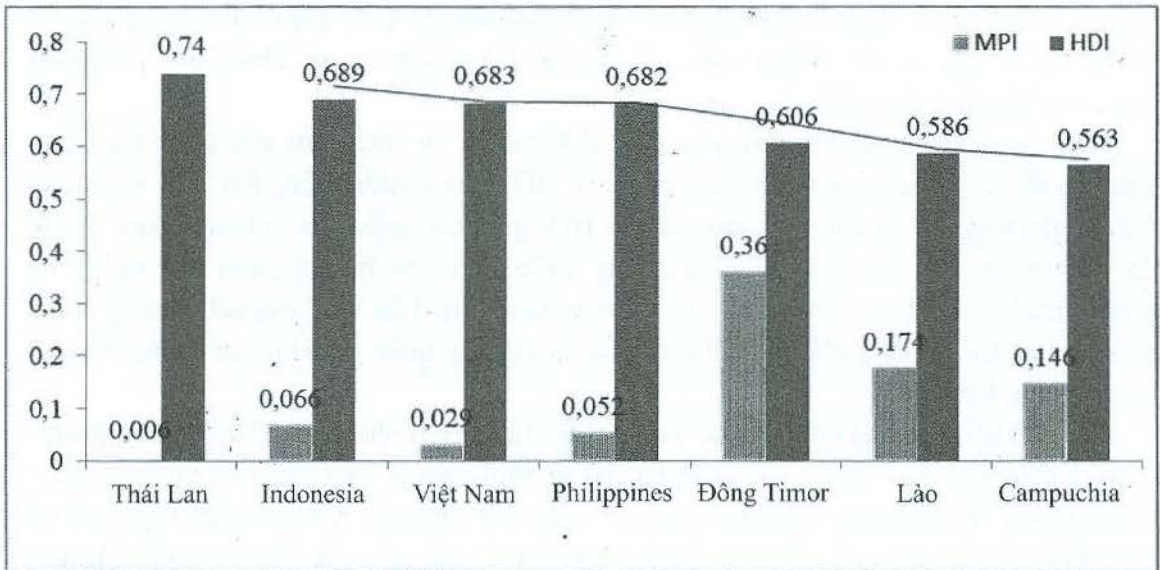
Trong bảng xếp hạng chỉ số HDI năm 2015, mặc dù Việt Nam chỉ đứng sau hai quốc gia là Thái Lan và Indonesia và đứng trước bốn quốc gia là Philippines, Đông Timor, Lào và Campuchia, nhưng về thứ tự xếp hạng, Việt Nam đứng sau Thái Lan⁸ 28 bậc và đứng trước Campuchia (quốc gia có chỉ số HDI thấp nhất trong bảy quốc gia) với số bậc tương ứng. Trong tương lai chúng tôi cho rằng, để cải thiện chỉ số HDI cũng như thứ bậc trong bảng xếp hạng HDI, cùng với việc duy trì những thành tựu đạt được ở những chỉ tiêu về sức khỏe và giáo dục, Việt Nam cần tập trung cải thiện về chỉ tiêu mức sống. Các chỉ tiêu còn lại, Việt Nam do đã đạt đến ngưỡng tương đối cao nên xu hướng tăng điểm ở những chỉ tiêu này có thể sẽ chậm lại trong thời gian tới. Trong khi đó, một số quốc gia trong khu vực hiện đang có chỉ số HDI thấp có thể sẽ tăng nhanh hơn khi mà họ thực hiện tốt các chính sách về chăm sóc sức khỏe và giáo dục nhằm giảm tỉ lệ tử vong ở trẻ em, tăng tuổi thọ trung bình và tăng số năm đi học. Lào và Campuchia là hai quốc gia có thể có xu hướng tăng nhanh trong giai đoạn tới, vì trong 5 năm gần đây, hai quốc gia này có xu hướng tăng chỉ số HDI nhanh nhất trong khu vực. Trong giai đoạn từ năm 2010 - 2015, chỉ số HDI của Lào tăng trung bình hàng năm là 1,59% và Campuchia là 1,09%. Cũng trong giai đoạn này, tốc độ tăng trung bình hàng năm của Việt Nam chỉ là 0,85%, Indonesia là 0,78%, Thái Lan là 0,56%, Philippines là 0,39%, còn Đông Timor giảm trung bình 0,03%/năm.

⁸ Theo bảng xếp hạng chỉ số HDI năm 2016 của UNDP, trong khu vực Đông Nam Á, Thái Lan chỉ đứng sau Singapore về chỉ số HDI. Singapore được xếp vào nhóm có chỉ số HDI rất cao, Thái Lan xếp ở nhóm có chỉ số HDI cao, còn lại phần lớn các quốc gia trong khu vực xếp vào nhóm có chỉ số HDI ở mức trung bình.

3. Chỉ số nghèo đa chiều và chỉ số phát triển con người

Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng, nghèo về thu nhập hay nghèo đa chiều có ảnh hưởng đến khả năng phát triển con người (Đặng Nguyên Anh, 2015; Nguyễn Đình Tuấn, 2014). Nghèo có nghĩa là con người bị hạn chế trong cơ hội tiếp cận giáo dục, việc làm, chăm sóc sức khỏe,... và như vậy sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến phát triển con người. Điều này cũng được nhận thấy qua việc phân tích các số liệu về nghèo đa chiều và phát triển con người ở một số quốc gia trong khu vực Đông Nam Á.

Biểu đồ 5: Chỉ số MPI và HDI của một số quốc gia trong khu vực Đông Nam Á năm 2016



Nguồn: UNDP (2016), *Human development report 2016*:

Human Development for Everyone; OPHI (2016), *Global MPI 2016*.

Số liệu về chỉ số MPI và HDI của một số quốc gia trong khu vực Đông Nam Á tại Biểu đồ 5 cho thấy, về cơ bản các quốc gia có chỉ số MPI cao sẽ có chỉ số HDI thấp và ngược lại. Điều đó có nghĩa là, khi một quốc gia có tỉ lệ nghèo đa chiều cao, đồng nghĩa với việc nhiều hộ gia đình vẫn gặp phải những khó khăn trong việc tiếp cận các dịch vụ xã hội cũng như điều kiện sống và sự hạn chế trong cơ hội tiếp cận các nguồn lực phát triển sẽ ảnh hưởng đến việc nâng cao năng lực (thể chất và tinh thần) của con người và sâu xa hơn là ảnh hưởng đến khả năng phát triển con người.

Trong số bảy quốc gia khu vực Đông Nam Á, Thái Lan là quốc gia có chỉ số MPI thấp nhất và cũng là quốc gia có chỉ số HDI cao nhất. Tiếp theo là Việt Nam, Indonesia và Philippines nằm trong nhóm các quốc gia có chỉ số MPI thấp và chỉ số HDI cao. Hai quốc gia Lào và Campuchia có chỉ số MPI ở nhóm cao nên chỉ số HDI thuộc nhóm thấp. Đông Timor là quốc gia duy nhất có sự khác biệt khi mà quốc gia này có chỉ số MPI khá cao nhưng vẫn có chỉ số HDI cao hơn Lào và Campuchia. Sự khác biệt này có thể

được lí giải là do Đông Timor có chỉ tiêu về GNI bình quân đầu người cao hơn Lào và Campuchia, do đó chỉ số HDI của quốc gia này cao hơn Lào và Campuchia. Tuy nhiên, việc nhiều người dân của Đông Timor bị hạn chế trong tiếp cận các dịch vụ xã hội và điều kiện sống dường như cũng đang ảnh hưởng đến khả năng phát triển con người của quốc gia này, khi mà trong 5 năm gần đây, chỉ số MPI của Đông Timor có xu hướng tăng còn chỉ số HDI lại có xu hướng giảm bình quân 0,03%/năm.

Kết luận

Qua phân tích số liệu về chỉ số MPI và chỉ số HDI của một số quốc gia trong khu vực Đông Nam Á, chúng tôi nhận thấy có sự chênh lệch đáng kể giữa các quốc gia. Trong số bảy quốc gia khu vực Đông Nam Á, Thái Lan được coi là quốc gia có thứ hạng tốt nhất về cả chỉ số MPI và HDI. Việt Nam cũng là quốc gia có thứ hạng khá tốt về hai chỉ số này so với những quốc gia còn lại, tuy nhiên so với Thái Lan, Việt Nam vẫn còn ở khoảng cách khá xa.

Nhìn chung trong những năm gần đây, tỉ lệ nghèo đa chiều của các quốc gia trong khu vực đã có xu hướng giảm xuống và chỉ số HDI có xu hướng tăng lên. Tuy nhiên, xu hướng giảm nghèo đa chiều và tăng chỉ số HDI giữa các quốc gia là khác nhau. Trong đó, Việt Nam, Lào và Campuchia là những quốc gia có xu hướng giảm tỉ lệ nghèo đa chiều nhanh, còn Đông Timor lại có xu hướng tăng nhẹ. Lào và Campuchia cũng là hai quốc gia có tốc độ tăng chỉ số HDI cao nhất so với bảy quốc gia khu vực Đông Nam Á trong 5 năm trở lại đây.

Mặc dù không phải là quốc gia có tốc độ tăng chỉ số HDI nhanh như Lào và Campuchia trong 5 năm gần đây, nhưng so với Indonesia và Philippines, Việt Nam đã rút ngắn được khoảng cách về chỉ số này một cách đáng kể. Điều này cho thấy, Việt Nam đã thực hiện tốt những chính sách liên quan đến việc nâng cao tuổi thọ, thúc đẩy giáo dục và giảm nghèo đa chiều trong giai đoạn vừa qua. Tuy nhiên để duy trì được thành tựu này, bên cạnh việc thực hiện tốt những chính sách trên, Việt Nam cần phải nâng cao hơn nữa mức thu nhập bình quân đầu người. Bởi mức thu nhập bình quân đầu người của Việt Nam hiện nay là khá thấp so với nhiều quốc gia trong khu vực (Việt Nam chỉ cao hơn Lào và Campuchia).

Tài liệu tham khảo

1. ADB. 2018. *Basic statistics 2018*.
2. Đặng Nguyên Anh. 2015. “Nghèo đa chiều ở Việt Nam: Một số vấn đề chính sách và thực tiễn”, (https://vass.gov.vn/noidung/tintuc/Lists/KhoaHocCongNghe/View_Detail.aspx?ItemID=21).
3. OPHI. 2016. *Global MPI 2016*.
4. <http://hdr.undp.org/en/data#>.
5. Nguyễn Đình Tuấn. 2017. “Về phương pháp đo lường nghèo đa chiều ở Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Nghiên cứu Con người*, số 6(93).
6. UNDP. 2016. *Human development report 2016: Human Development for Everyone*.